

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 20-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên;

Bà Vi Thị Ngọc Ánh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Văn Đông – Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, bị cáo, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ và điểm cầu thành phần tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm người đại diện hợp pháp của bị hại, Thư ký Tòa án, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Lý Văn D, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1982, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng (là Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 179-QĐ/UBKTHU ngày 07-01-2025 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy C1, tỉnh Lạng Sơn); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Ý và bà Vi Thị T; vợ Hoàng Thị K và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 05-11-2024 cho đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Trịnh Quang N, sinh năm 1964 (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Chị Trịnh Thị Mỹ L, sinh năm 1994; trú tại: Thôn M, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Trịnh Quang T1, sinh năm 1996; trú tại: Thôn M, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Trịnh Quang T1: Chị Trịnh Thị Mỹ L, sinh năm 1994; trú tại: Thôn M, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 15-12-2024); vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1986; trú tại: Thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Hoàng Huy C, sinh năm 1983; trú tại: Thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn D có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 19 giờ ngày 19-9-2017, Lý Văn D điều khiển xe mô tô biển số 12F5-5406 đi một mình từ nhà anh L1 Văn Phòng trú cùng thôn theo Quốc lộ A hướng Hà Nội- Lạng Sơn để về nhà. Khi đi đến đoạn Km46+300 thuộc địa phận thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe với tốc độ không phù hợp nên đã đâm vào ông Trịnh Quang N đang đi bộ trên đường. Hậu quả Lý Văn D bị thương nặng; xe mô tô bị hỏng; ông Trịnh Quang N bị thương đến ngày 13-11-2017 thì chết.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập hồi 20 giờ 20 ngày 19-9-2017 đối với Lý Văn D của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xác định: Nồng độ cồn tại thời điểm kiểm tra là 0.250mg/L khí thở.

Tại bản kết luận giám định số: 84/GĐKT-ĐK ngày 24-10-2017 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh L, kết luận: Xe mô tô biển số 12F5-5406 trước khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 270 và 271/TgT ngày 07-11-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trịnh Quang N tại thời điểm giám định là 15%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lý Văn D tại thời điểm giám định là 12%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 151/TT ngày 02-12-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận nguyên nhân chết của Trịnh Quang N do chấn thương sọ não, dập não, áp se não/Bệnh nhân suy kiệt sau chấn thương do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ, bản ảnh; biên bản khám nghiệm phương tiện; lời khai của bị can và các chứng cứ khác thu thập được, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng hướng Hà Nội- Lạng Sơn, mặt đường được rải bê tông nhựa rộng 10m; giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng để phân chia thành hai chiều xe chạy, hai bên đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng phân chia làn đường dành cho xe cơ giới với làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải rộng 1,60m và bên trái rộng 1,40m. Xác định vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 12F5-5406 do Lý Văn D điều khiển và ông Trịnh Quang N nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ và người bộ hành bên phải hướng Hà Nội- Lạng Sơn. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Lý Văn D điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ phù hợp, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31-12-2015 của Bộ G, quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ.

Cáo trạng số: 03/CT-VKSCL ngày 02 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn D về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn D đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là đúng, không oan, sai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị K khai tại phiên tòa: Bà là vợ của bị cáo Lý Văn D. Về tiền bồi thường thiệt hại là tiền của vợ, chồng bà tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị bại, nay bà không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Huy C khai tại phiên tòa: Xe mô tô biển số 12F5-5406 và 01 đăng ký xe do anh là chủ sở hữu. Bị cáo Lý Văn D mượn xe và giấy tờ xe của anh điều khiển xe đi gây tai nạn, nay anh đã được nhận lại xe và giấy tờ xe trên nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng, sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn D phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 45, các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Lý Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù

cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Lý Văn D và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông Trịnh Quang N tổng số tiền là 102.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại ông Trịnh Quang N đã nhận đủ số tiền trên.

Về vật chứng: Không có.

Về án phí: Buộc bị cáo Lý Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trịnh Thị Mỹ L vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Xét thấy, người vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản kết luận giám định về pháp y về tử thi, tổn thương cơ thể, phương tiện kỹ thuật, vật chứng đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 19-9-2017, tại km 46 + 300 Quốc lộ A thuộc địa phận thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lý Văn D điều khiển xe mô tô biển số 12F5-5406 hướng Hà Nội- Lạng Sơn, do thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe với tốc độ không phù hợp đã gây ra tai nạn với người đi bộ là ông Trịnh Quang N. Hậu quả ông Trịnh Quang N1 bị chết; bị cáo Lý Văn D bị tổn thương 12% sức khỏe, xe mô tô bị hư hỏng. Xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn do Lý Văn D gây ra.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ, hậu quả gây thiệt hại đến tính

mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Từ những nhận định tại các đoạn [3], [4] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lý Văn D đã phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[7] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn D có nhân thân tốt vì không có tiền án, tiền sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và được người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Lý Văn D có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, hiện không đảm nhiệm chức vụ hoặc hành nghề nhất định.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lý Văn D và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông Trịnh Quang N tổng số tiền là 102.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại ông Trịnh Quang N đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận này vì đúng quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

[10] Những vấn đề liên quan:

[10.1] Đối với bị cáo Lý Văn D điều khiển xe mô tô gây tai nạn trong hơi thở có nồng độ cồn 0,250mg/L khí thở là chưa đến mức chịu trách nhiệm hình sự và chưa đến mức xử lý vi phạm hành chính nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10.2] Xác nhận ngày 10-4-2018, Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 12F5-5406 và 01 đăng ký xe

cho chủ sở hữu là Hoàng Huy C và trả lại cho bị cáo Lý Văn D 01 giấy phép lái xe hạng A1 số Z961643 mang tên Lý Văn D.

[11] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 45, các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn D phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 20 tháng 01 năm 2025. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Lý Văn D và gia đình đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại ông Trịnh Quang N tổng số tiền là 102.000.000 đồng.

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người

đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Phan Thị Thanh Huyền

